

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2024/HS-ST
Ngày 20 - 3 - 2024

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH HÀ GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đoàn Ngọc Vĩnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Bình, bà Phạm Thị Thoa.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Hồ Quỳnh Trang là Thư ký Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang tham gia phiên toà:** Ông Ma Phúc Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm, hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang; tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Q, tỉnh Hà Giang và Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H. Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 03/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Anh T**; sinh ngày: 12/8/1983, tại thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn P, xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1959 và bà Phùng Thị P, sinh năm 1957; vợ: Tái Thị T1, sinh năm 1984 (vợ cả Tân Thị T2 đã ly hôn năm 2006); con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17/4/2001 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng theo Quyết định số 1011/QĐ-UB của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh H; ngày 26/12/2003 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục theo Quyết định số 3582/QĐ-UB của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh H (hiện đều đã được xóa); bị cáo bị bắt ngày 22/9/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang; có mặt.

2. **Nguyễn Văn H**; sinh ngày: 05/9/1978, tại xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn N, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh D, sinh năm 1953 (đã chết) và bà Nguyễn Thị R, sinh năm 1956; vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1978, con: Có 02 con, con lớn

nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị bắt ngày 22/9/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Anh T: Bà Nguyễn Thị H1 - Trợ giúp viên pháp lý; địa chỉ nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn N, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn H2, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn N, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Văn H3, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn N, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Văn D1, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn N, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt.

5. Ông Nguyễn Trung D2, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn N, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt.

6. Ông Nguyễn Đình H4, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn N, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt.

7. Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn C, xã D, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt.

8. Ông Hà Văn T3, sinh năm 1987; nơi cư trú: Tổ A, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Cảnh sát THAHS và HTTP Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang:

Các đồng chí: Dương Đức Q, tổ trưởng; Đào Ngọc T4, cán bộ; Lù S, CSNV; Nguyễn Đức T5, CSNV. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 21/9/2023 do có nhu cầu mua ma túy về bán và sử dụng, Nguyễn Anh T, sinh năm 1983, trú tại thôn P, xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang sử dụng điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung, màu đen của T gọi điện thoại cho một người đàn ông tên là “Bố Toàn” ở xã N, huyện B, tỉnh Cao Bằng (không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ và số điện thoại cụ thể) hỏi mua 2.400.000 (hai triệu bốn trăm nghìn) đồng tiền ma túy (heroine), “Bố Toàn” đồng ý và hẹn gặp T tại khu vực đường mòn thuộc xã N, huyện B, tỉnh Cao Bằng giáp

với xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang để giao dịch mua bán ma túy (heroin). Sau đó T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, không có biển kiểm soát, màu sơn bạc - vàng của T đi đến điểm hẹn. Đến nơi T gặp người đàn ông đang đứng gần 01 (một) xe mô tô màu trắng (không xác định được nhãn hiệu, chủng loại, biển kiểm soát), T biết đây là “Bố Toàn” nên T đến gần lấy trong túi quần của mình ra số tiền 2.400.000 (hai triệu bốn trăm nghìn) đồng đưa cho người đàn ông, sau khi nhận tiền người đàn ông lấy từ trong người ra 01 (một) gói bằng mảnh nilon màu xanh, bên trong có 01 (một) mảnh nilon màu hồng chứa chất bột dạng cục màu trắng đưa cho T; T nhận lấy sau đó đi về, còn người gọi là “Bố Toàn” đi đâu không rõ. Đi được khoảng 01km thì T dừng xe đi lên trên đồi cây ven đường lấy gói ma túy vừa mua được và sử dụng 01 (một) cân điện tử (nhãn hiệu Poket scale, màu đen) T mang theo cân gói ma túy (Heroin) trên, thấy trên mặt cân hiển thị số 40 (bốn mươi). Sau khi cân xong T trích một phần nhỏ ma túy (heroin) để sử dụng ngay tại đó bằng hình thức tiêm vào tĩnh mạch. Sử dụng ma túy (heroin) xong T tiếp tục điều khiển xe đi về xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang đến nhà Nguyễn Văn H, sinh năm 1978, tại thôn N, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang (T đang ở nhờ nhà H). Khi đến nhà Nguyễn Văn H, T tự đi tìm giấy, 01 (một) kéo kim loại và 01 (một) bút bi trong nhà H rồi một mình vào ngôi ở giường ngủ ở gian nhà bên phải giáp gian giữa trong nhà H, kéo ri đô che kín lại và dùng kéo cắt giấy thành nhiều mảnh nhỏ có kích thước tương đương nhau rồi T lấy gói ma túy vừa mua được ra dùng bật lửa gas vỏ nhựa màu xanh ấn, tán số ma túy (heroin) trên thành dạng bột, sau đó dùng một tờ giấy vừa cắt ra xúc ước lượng một phần ma túy vừa mua được cho vào 10 (mười) mảnh giấy gói lại được 10 (mười) gói nhỏ có khối lượng khác nhau, trong đó có 04 (bốn) gói có khối lượng ít hơn T dùng bút bi đánh dấu nhân ở mặt ngoài, 06 (sáu) gói có khối lượng lớn hơn thì không đánh dấu gì. Sau đó T cho toàn bộ 10 (mười) gói ma túy trên vào 01 (một) túi nilon màu trắng miệng túi có viền màu đỏ, dán kín miệng túi rồi giấu dưới gối trên giường. Số ma túy (heroin) còn lại trong mảnh nilon màu hồng, bên ngoài có bọc 01 (một) mảnh nilon màu xanh thì T quấn kín lại rồi cất giấu dưới đệm trên giường.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn K, sinh năm 1997, trú tại thôn C, xã D, huyện Y, tỉnh Hà Giang cùng Hà Văn T3, sinh năm 1987, trú tại thôn Đ, xã H, huyện C, tỉnh Tuyên Quang đang ở xã M thì có nhu cầu sử dụng ma túy (heroin) nên thỏa thuận với nhau góp tiền để mua ma túy (heroin) về sử dụng, rồi T3 đưa cho K số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, sau khi nhận tiền Khen mượn điện thoại của một người đàn ông trong quán (không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) gọi điện thoại cho Nguyễn Anh T hỏi mua khoảng 200.000 (hai trăm nghìn) đồng đến 300.000 (ba trăm nghìn) đồng ma túy (heroin) thì T đồng ý bán và hẹn gặp ở nhà Nguyễn Văn H để mua bán ma túy (heroin). Sau khi gọi điện thoại xong K và T3 cùng nhau đi bộ đến nhà H. Khi đến nơi thấy H đang ngồi ở ghế gần bàn uống nước trong phòng khách, còn T đang ngồi trên giường ngủ ở gian phòng bên phải của nhà H, rồi T3 đi đến ngồi ở ghế đối diện H, còn K đi đến vị trí giường chỗ T đang ngồi dùng tay phải đưa cho T số tiền 280.000 (hai trăm tám mươi nghìn) đồng T nhận tiền rồi lấy từ túi nilon

màu trắng miệng viên túi màu đỏ ở dưới gói, mở lấy ra 02 (hai) gói ma túy (heroin) bằng giấy màu trắng (gồm 01 (một) gói đánh dấu nhân bên ngoài và 01 (một) gói không đánh dấu) đưa cho K. Khen nhận 02 (hai) gói ma túy đi ra vị trí bàn uống nước, còn T cất túi nilon có chứa ma túy (heroin) xuống dưới gối ngủ. Sau khi mua được ma túy Khen cùng T3 đi về, trên đường về đã chia nhau sử dụng hết số ma túy (heroin) vừa mua được bằng hình thức hít qua đường hô hấp.

Đến khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày Nguyễn Đình H4, sinh năm 1986, trú tại thôn N, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang cùng với Nguyễn Trung D2, sinh năm 1979, trú tại Thôn N, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang cùng nhau đi bộ đến nhà của Nguyễn Văn H để gặp T mua ma túy (heroin) để sử dụng. Khi đến nhà thì thấy Nguyễn Văn H đang ngồi ở ghế gần khu vực bàn uống nước thì D2 một mình đến ngồi ghế đối diện Nguyễn Văn H, còn Nguyễn Đình H4 đi đến gần giường chỗ T đang ngồi, hỏi T mua ma túy (heroin) và đưa cho T số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng (tiền mua ma túy là do D2 và H4 mỗi người góp 100.000 (một trăm nghìn) đồng để mua), T đồng ý, nhận tiền và lấy từ túi nilon miệng có viên màu đỏ đang cất dưới gối ra 01 (một) gói ma túy (heroin) gói bằng giấy màu trắng loại không đánh dấu nhân đưa cho Nguyễn Đình H4, H4 cầm gói ma túy đi ra chỗ ghế gần bàn uống nước ngồi chơi một lúc rồi H4 và D2 đi về, trên đường về đã sử dụng hết số ma túy (heroin) vừa mua được của T bằng hình thức hít qua đường hô hấp, sử dụng xong thì về nhà.

Khoảng 23 giờ 35 phút cùng ngày Nguyễn Văn M, sinh năm 1982, cùng với Nguyễn Văn H3, sinh năm 1977, đều trú tại thôn N, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang cùng nhau đi bộ đến nhà của Nguyễn Văn H. Lúc này H ngồi trên ghế ở bàn uống nước, còn T vẫn đang ngồi trên giường. Miện và H3 đều có nhu cầu sử dụng ma túy (Heroin) nhưng đều không mang theo tiền nên hai người thỏa thuận với nhau hỏi mua nợ ma túy (heroin) của T, trả tiền sau. Sau đó M đi đến vị trí T đang ngồi hỏi T mua ma túy (Heroin) với số tiền là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng và hẹn với T sáng ngày hôm sau sẽ chuyển khoản trả cho T thì T đồng ý và lấy từ trong túi nilon miệng có viên màu đỏ ra 01 gói (heroin) loại gói không đánh dấu nhân đưa cho M, M nhận gói ma túy (heroin) rồi để xuống mặt bàn, sau đó H3 dùng tay xé lấy 01 (một) mảnh giấy bạc có trong vỏ bao thuốc lá “Thăng Long” ở trên bàn, rồi mở gói ma túy (heroin) vừa mua được đổ vào giấy bạc rồi dùng bật lửa gas đốt sử dụng ma túy bằng hình thức hít qua đường hô hấp. Sau khi sử dụng xong thì H3 đặt mảnh giấy bạc có chứa ma túy (heroin) và bật lửa xuống mặt bàn và ngồi tựa người vào ghế, rồi M cầm lấy giấy bạc còn chứa ma túy (heroin) và bật lửa gas trên lên cũng sử dụng bằng hình thức hít qua đường hô hấp, sau khi sử dụng xong Miện đặt giấy bạc và bật lửa xuống mặt bàn. Lúc này H nhìn thấy H3 và M sử dụng ma túy nhưng không có lời nói hay hành động can ngăn. Sau đó, H thấy mảnh giấy bạc H3 và M vừa sử dụng xong còn một ít ma túy (heroin) nên tự cầm lấy mảnh giấy bạc đó dùng bật lửa đốt để sử dụng ma túy bằng hình thức hít qua đường hô hấp rồi để mảnh giấy bạc xuống mặt bàn. Sau khi sử dụng xong M và H3 đi về, còn T và H đi ngủ.

Đến khoảng 09 giờ ngày 22/9/2023 Nguyễn Văn H3, sinh năm 1977, trú tại thôn N, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang đi bộ đến nhà H chơi, uống nước, một lúc

sau thì Nguyễn Văn H2, sinh năm 1993, trú tại thôn N, xã M, huyện Y, cũng đi bộ đến nhà H ngồi chơi, uống nước cùng với H3. Lúc này Nguyễn Anh T đã ngủ dậy còn Nguyễn Văn H vẫn đang ngủ trong phòng. Sau đó H3 và H2 có nhu cầu sử dụng ma túy nên thỏa thuận với nhau góp tiền để mua ma túy (heroin) để sử dụng, cả hai người đều đồng ý, nhưng do H3 chưa có tiền nên H3 bảo H2 bỏ ra trước số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng để mua ma túy của T, khi có tiền H3 sẽ trả cho H2 số tiền 50.000 (năm mươi nghìn) đồng. Sau đó H2 đến gần khu vực giường ngủ của T hỏi mua ma túy (heroin) và đưa cho T số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng T đồng ý và lấy từ trong túi nilon miệng có viên màu đỏ ra 01 (một) gói ma túy (heroin) gói bằng giấy màu trắng có đánh dấu nhân đưa cho H2, H2 nhận lấy rồi quay lại ngồi cạnh H3 ở ghế cạnh bàn uống nước, còn T ngồi ở giường. Lúc này Nguyễn Văn D1, sinh năm 1982, nơi thường trú Thôn N, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang một mình đi bộ đến nhà H và ngồi ở ghế cạnh bàn uống nước phía bên tay trái H3; lúc này Nguyễn Văn H ngủ dậy và đến ngồi ở ghế gần bàn uống nước đối diện H2, H3 và D1 đang ngồi, sau đó H3 nhặt 01 (một) mảnh giấy bạc ở khu vực bàn uống nước, mở gói ma túy (heroin) vừa mua của T cho vào mảnh giấy bạc rồi dùng bật lửa gas đốt sử dụng ngay tại đây bằng hình thức hít qua đường hô hấp. Sử dụng xong H3 đặt mảnh giấy bạc còn có chứa ma túy (heroin) và bật lửa xuống mặt bàn, sau đó H2 cũng cầm lấy mảnh giấy bạc có chứa ma túy và bật lửa gas đốt sử dụng bằng hình thức hít qua đường hô hấp. Sử dụng xong H2 đặt mảnh giấy bạc có chứa ma túy (heroin) và bật lửa xuống mặt bàn. Sau khi H3, H2 sử dụng xong thì H thấy mảnh giấy bạc còn ít ma túy nên tự lấy mảnh giấy bạc không hỏi ai rồi dùng bật lửa gas đốt sử dụng bằng hình thức hít qua đường hô hấp, sử dụng xong H để mảnh giấy bạc xuống mặt bàn. Lúc này D1 nhìn thấy mảnh giấy bạc còn một ít ma túy nên đã tự lấy mảnh giấy bạc cầm lên và bật lửa gas đốt sử dụng mà không hỏi ai, sau khi sử dụng xong D1 đặt mảnh giấy bạc và bật lửa xuống mặt bàn. Quá trình H3, H2 và D1 sử dụng ma túy tại nhà H thì H đều biết, chứng kiến nhưng không có lời nói, hành động gì can ngăn. Sau đó H đi ra ngoài, còn H3, H2, D1 vẫn ngồi chơi ở nhà H.

Đến khoảng hơn 10 giờ ngày 22/9/2023 Nguyễn Văn K, tiếp tục cùng Hà Văn T3 cùng nhau góp tiền mỗi người 200.000 (hai trăm nghìn) đồng để mua ma túy, rồi T3 đưa cho K số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng và cùng nhau đi bộ đến nhà Nguyễn Văn H. Khi đến nơi thấy T đang ngồi trên giường tại gian nhà bên phải giáp gian giữa trong nhà, còn H3, H2 và D1 đang ngồi ở ghế gần bàn uống nước thì T3 đi vào ngồi ghế đối diện H3, H2, D1 còn K một mình đi đến gần T hỏi T mua ma túy (heroin) và đưa cho T số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng thì T cầm tiền rồi lấy từ trong túi nilon miệng có viên màu đỏ ra 02 (hai) gói ma túy (heroin) gói bằng giấy màu trắng, cả hai gói đều không đánh dấu nhân đưa cho K, K nhận lấy rồi cùng Hà Văn T3 đi vào phòng tại gian nhà ngoài cùng, bên trái trong nhà của H mở ra chia nhau sử dụng ma túy bằng hình thức hít qua đường hô hấp hết 01 (một) gói (lúc này H đang ngồi ở bàn uống nước ở gian ngoài nên không nhìn thấy K và T3 sử dụng ma túy). Sử dụng xong K mang theo 01 (một) gói ma túy còn lại cùng T3 đi ra khỏi nhà H.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 22/9/2023 Nguyễn Đình H4 tiếp tục đi bộ đến nhà Nguyễn Văn H. Khi đến nơi thấy T đang ở khu vực bếp, còn H3, H2 và D1 đang ngồi ở ghế gần bàn uống nước trong nhà, Nguyễn Đình H4 đi đến gần hỏi T mua ma túy (heroin). T đồng ý thì Nguyễn Đình H4 đưa cho T số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng, T nhận tiền của Nguyễn Đình H4, sau đó lấy từ trong túi nilon miệng có viên màu đỏ đang cất dưới gối ra 01 (một) gói ma túy (H) loại có đánh dấu nhân đưa cho H4, H4 cầm gói ma túy rồi đi ra khỏi nhà. Khi đi đến đoạn đường vắng cách đây khoảng 200m thì Nguyễn Đình H4 sử dụng hết bằng hình thức hít qua đường hô hấp.

Đến hồi 11 giờ 30 phút, ngày 22/9/2023 Nguyễn Văn K và Hà Văn T3 đi từ nhà Nguyễn Văn H về, khi đi về đến khu vực đường vắng thuộc thôn N, xã M, huyện Y thì lấy 01 (một) gói ma túy (heroin) còn lại vừa mua của Nguyễn Anh T trước đó ra chia nhau sử dụng hết, vừa sử dụng xong thì bị tổ công tác Công an tỉnh H phát hiện lập biên bản.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Văn K và Hà Văn T3 cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh H thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp số 35/LGN-CSMT ngày 22/9/2023 đối với Nguyễn Anh T đã thu giữ những đồ vật, tài liệu sau: 01 (một) túi nilon màu trắng, viên miệng túi màu đỏ bên trong có chứa 01 (một) gói bằng giấy màu trắng có chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy (Heroine); 01 (một) gói nilon màu xanh bên trong có một lớp nilon màu hồng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, nghi là ma túy (Heroine); 01 (một) cân điện tử màu đen nhãn hiệu POCKET SCALE đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen màn hình cảm ứng đã qua sử dụng; 08 (tám) bơm kim tiêm loại 3ml/cc trong đó có 03 chiếc đã qua sử dụng; 3.000.000 (ba triệu) đồng tiền Việt Nam. Cùng ngày 22/9/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh H thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp số 36/LKX-CSMT khám xét nhà của Nguyễn Anh T tại thôn P, xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Kết quả khám xét không phát hiện, tạm giữ đồ vật, tài liệu, tài sản có liên quan.

Quá trình thi hành Lệnh giữ người đối với Nguyễn Anh T tại nhà của Nguyễn Văn H ở thôn N, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang phát hiện Nguyễn Văn D1, Nguyễn Văn H2, Nguyễn Văn U, Nguyễn Văn H3 cùng công cụ, phương tiện phục vụ việc sử dụng chất ma túy, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh H đã tiến hành lập biên bản sự việc, tạm giữ: 02 (hai) mảnh giấy bạc bị đốt cháy ở phần giữa, 02 (hai) mảnh giấy nhỏ được cắt thành hình vuông, 01 (một) bật lửa gas màu xanh và mời những người có tên trên về trụ sở Ủy ban nhân dân xã M, để điều tra xác minh làm rõ.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh H thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp số 37/LKX-CSMT ngày 22/9/2023, khám xét chỗ ở đối với Nguyễn Văn H tại thôn N, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Kết quả khám xét thu giữ: 01 (một) gói nhỏ bằng giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy (Heroin) tại khu vực nền nhà trước cửa buồng phía bên trái căn nhà nhìn từ phía cửa vào; 01 (một) túi vải màu đen bên trong có 02 chén sứ, 02 đoạn ống tre, 01 đoạn gỗ, 02 thanh kim loại nhỏ, một đầu nhọn nghi là dụng cụ sử dụng thuốc

phiện; 10 (mười) mảnh giấy nhỏ hình chữ nhật nghi dùng để gói ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh H đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp số 36/LGN-CSMT, đối với Nguyễn Văn H, sinh năm 1978, nơi cư trú: Thôn N, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang và tạm giữ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh - tím - đen được bọc bên ngoài bằng một lớp ốp bằng nhựa dẻo màu đen, màn hình bị nứt vỡ.

Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh H đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 106/QĐ-CSMT ngày 23/9/2023, trưng cầu Phòng K1 Công an tỉnh H giám định chất ma túy đối với số chất màu trắng dạng cục và dạng bột thu giữ của Nguyễn Anh T kết quả cân tịnh có tổng khối lượng là: 0,647g (không phải sáu trăm bốn mươi bảy gam). Tại kết luận giám định số: 315/KL-KTHS, ngày 27/9/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh H kết luận về đối tượng giám định:

“02 (hai) mẫu cần giám định ký hiệu A1, A2 đều là ma túy, loại Heroine (H), có tổng khối lượng là 0,647g (không phải sáu trăm bốn mươi bảy gam).

Heroine (H5) có tên khoa học là D3, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/08/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh H đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 107/QĐ-CSMT, trưng cầu Phòng K1, Công an tỉnh H giám định chất ma túy đối với số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn H có kết quả cân tịnh có tổng khối lượng là: 0,033g (không phải không trăm ba mươi ba gam). Tại kết luận giám định số: 316/KL-KTHS, ngày 30/9/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh H kết luận về đối tượng giám định:

“Mẫu cần giám định ký hiệu A là ma túy, loại Heroine (H), có khối lượng là 0,033g (không phải không trăm ba mươi ba gam).

Heroine (H5) có tên khoa học là D3, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/08/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Quá trình điều tra xác định gói ma túy thu giữ khi khám xét nhà của Nguyễn Văn H là gói ma túy của Nguyễn Anh T làm rơi trong quá trình sinh hoạt tại nhà Nguyễn Văn H.

Ngày 02/11/2023 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang ban hành quyết định chuyển vụ án hình sự số 11/QĐ-VKS-P1 Chuyển vụ án đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y để điều tra giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 21/11/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y tiến hành kiểm tra điện thoại di động tạm giữ của Nguyễn Anh T và Nguyễn Văn H. Kết quả kiểm tra không phát hiện nội dung liên quan đến hành vi phạm tội.

Ngày 13/01/2024 V cung cấp lịch sử liên lạc của số thuê bao 0374115468 theo yêu cầu của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang. Theo tài liệu V cung cấp Nguyễn Anh T không xác định được số điện thoại của những người đã liên lạc với bị cáo có liên quan đến hành vi phạm tội.

Ngày 09/01/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Y phối hợp Viện kiểm sát nhân dân huyện Y và chính quyền địa phương tiến hành cho Nguyễn Anh T, Nguyễn Văn H thực nghiệm điều tra. Kết quả: Nguyễn Anh T và Nguyễn Văn H tiến hành diễn tả lại hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai và các tài liệu chứng cứ thu thập được lưu trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng đã tạm giữ trong quá trình điều tra hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y bảo quản theo quy định của pháp luật gồm: Số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng (đã được giao nhận theo hình thức nộp tiền trực tiếp vào tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự mở tại Kho bạc nhà nước huyện Y, tỉnh Hà Giang); 01 (một) mảnh giấy màu trắng; 02 (hai) mảnh giấy bạc bị đốt cháy; 01 (một) bật lửa gas màu xanh đã qua sử dụng. 02 (hai) mảnh giấy bạc bị đốt cháy; 02 mảnh giấy nhỏ hình vuông; 01 (một) bật lửa gas màu xanh đã qua sử dụng; 01 (một) phong bì màu trắng, được niêm phong kín, mặt trước ghi dòng chữ “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng K1, Công an tỉnh H, chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) phong bì màu trắng, được niêm phong kín, mặt trước ghi dòng chữ “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng K1, Công an tỉnh H, chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) cân điện tử màu đen nhãn hiệu POKET SCALE đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen màn hình cảm ứng đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh - tím - đen được bọc bên ngoài một lớp ốp bằng nhựa dẻo màu đen, màn hình bị nứt vỡ; 08 (tám) bơm kim tiêm loại 03ml/cc, trong đó có 03 chiếc đã qua sử dụng; 01 (một) túi vải màu đen bên trong có: 02 chén sứ, 02 đoạn ống tre, 01 đoạn gỗ, 02 thanh kim loại nhỏ, một đầu nhọn nghi là dụng cụ sử dụng thuốc phiện; 10 (mười) mảnh giấy nhỏ hình chữ nhật nghi dùng để gói ma túy; 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “vỏ bao gói của Nguyễn Anh T”, mặt sau mép gấp phong bì có chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong và 03 dấu tròn đỏ của Phòng CSĐTTP về Ma túy, Công an tỉnh H. (Phong bì đã được mở niêm phong theo biên bản mở niêm phong ngày 31/01/2024 tại Cơ quan Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang); 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “vỏ bao gói của Nguyễn Văn H”, mặt sau mép gấp phong bì có chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong và 03 dấu tròn đỏ của Phòng CSĐTTP về Ma túy, Công an tỉnh H. (Phong bì đã được mở niêm phong theo biên bản mở niêm phong ngày 31/01/2024 tại Cơ quan Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang); 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “vỏ bao gói mẫu sau giám định”, mặt sau mép gấp phong bì có chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong và 02 dấu tròn đỏ của Phòng K1, Công an tỉnh H. (Phong bì đã được mở niêm phong theo biên bản mở niêm phong ngày 31/01/2024 tại Cơ quan Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang); 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu sơn bạc - vàng, không có biển số, không có gương chiếu hậu, thân vỏ xe có nhiều vết xước, nứt, vỡ không rõ hình, xe cũ đã qua sử dụng.

Bản Cáo trạng số: 05/CT-VKSYM ngày 29/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang đã truy tố bị cáo **Nguyễn Anh T** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo **Nguyễn Văn H** về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo **Nguyễn Anh T** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo từ 9 (chín) đến 10 (mười) năm tù.

Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 256, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo từ 8 (tám) đến 9 (chín) năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về án phí: Đề nghị miễn toàn bộ án phí cho bị cáo **Nguyễn Anh T**, bị cáo **Nguyễn Văn H** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo **Nguyễn Anh T** có quan điểm: Việc điều tra truy tố xét xử bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người đúng tội đúng pháp luật, luận tội của Viện kiểm sát là có căn cứ do vậy người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 7 (bảy) năm tù là đủ thời gian để bị cáo cải tạo để trở thành công dân tốt; các phần khác người bào chữa nhất trí quan điểm của Viện kiểm sát đã đề nghị đối với bị cáo.

Các bị cáo nhất trí với Luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y không có ý kiến đối đáp, tranh luận và không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang.

Kiểm sát viên tranh luận đối với đề nghị về mức hình phạt 7 (bảy) năm tù của người bào chữa là chưa tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, do vậy Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đề nghị.

Bị cáo **Nguyễn Anh T** và người bào chữa cho bị cáo giữ nguyên quan điểm không có tranh luận đối đáp gì thêm.

Các bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bản thân các bị cáo biết mình đã vi phạm pháp luật và mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo **T**, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa: Tại phiên tòa vắng mặt những người làm chứng Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn H2, Nguyễn Văn H3, Nguyễn Văn D1, Nguyễn Trung D2, Nguyễn Đình H4, Nguyễn Văn K, Hà Văn T3 không có lý do; xét thấy những người làm chứng vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xét xử của Tòa án do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tiếp tục tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về tội danh và áp dụng điều luật: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo trước tòa phù hợp với các lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản, sơ đồ, bản ảnh thực nghiệm điều tra, các kết luận giám định, các lời khai của những người làm chứng cùng toàn bộ chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Anh T khai nhận bị cáo đã mua ma túy từ người đàn ông tên “Bố Toàn” không rõ, tên, tuổi, địa chỉ với giá 2.400.000 (hai triệu bốn trăm nghìn) đồng với mục đích về sử dụng và bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy bị cáo đã chia thành các gói nhỏ và bán lại cho Nguyễn Văn K, Nguyễn Đình H4, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn H2 trong nhiều lần khác nhau thu được tổng số tiền là 1.080.000 (một triệu không trăm tám mươi nghìn) đồng. Ngày 21/9/2023 sau khi mua được ma túy từ T, Nguyễn Văn M cùng Nguyễn Văn H3 sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà Nguyễn Văn H, H biết, nhìn thấy nhưng để mặc cho M và H3 sử dụng, sau khi M, H3 sử dụng ma túy xong H cũng tự lấy ma túy còn thừa để sử dụng. Ngày 22/9/2023 sau khi mua được ma túy của T, Nguyễn Văn H2, Nguyễn Văn H3, Nguyễn Văn D1 sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà Nguyễn Văn H, H biết, nhìn thấy nhưng để mặc cho H2, H3, D1 sử dụng, sau khi H2, H3 sử dụng ma túy xong H cũng tự lấy ma túy còn thừa để sử dụng. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y là có căn cứ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị cáo Nguyễn Anh T tự mình thực hiện, không có đồng phạm. Quá trình bị cáo Nguyễn Văn H thực hiện hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy bị cáo tự mình thực hiện, không có đồng phạm. Các hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Anh T, Nguyễn Văn H đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý, chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, trong khi nhà nước ta đang ra sức tuyên truyền về tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và hệ lụy khôn lường của nó, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm nhiều lần, do vậy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của từng bị cáo đã thực hiện mới đảm bảo để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho cộng đồng và công tác phòng ngừa tội phạm.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo T còn là đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần xem xét áp dụng đối với từng bị cáo khi lượng hình.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là người nghiện ma túy, không có công việc, tài sản và thu nhập ổn định, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251, khoản 3 Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Nguyễn Anh T có nhân thân không tốt, ngày 17/4/2001 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng theo Quyết định số 1011/QĐ-UB của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh H; ngày 26/12/2003 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục theo Quyết định số 3582/QĐ-UB của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh H.

[9] Cần tiếp tục ra quyết định tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[10] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Anh T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn K, Hà Văn T3, Nguyễn Đình H4, Nguyễn Trung D2, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn H3, Nguyễn Văn H2, Nguyễn Văn D1, quá trình điều tra Công an huyện Y ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo là thỏa đáng nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Anh T vào ngày 21/9/2023 tại khu vực xã N, huyện B, tỉnh Cao Bằng quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để điều tra, xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12] Quá trình bán ma túy, bị cáo T không biết việc Nguyễn Văn K góp tiền với Hà Văn T3, Nguyễn Đình H4 góp tiền với Nguyễn Trung D2, Nguyễn Văn H2 góp tiền với Nguyễn Văn H3 để mua ma túy, T chỉ giao dịch mua bán cho

từng người riêng biệt do vậy không áp dụng tình tiết định khung về việc mua bán ma túy đối với 02 người trở lên là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[13] Ngày 21/09/2023 Nguyễn Văn M và Nguyễn Văn H3 cùng nhau góp tiền mua ma túy của T để sử dụng, sau khi mua được ma túy H3 và M sử dụng luôn bằng hình thức hít qua đường hô hấp ngay tại nhà H4 rồi ngồi lại ở ghế và để mảnh giấy bạc xuống bàn, Nguyễn Văn H thấy trên giấy bạc còn sót lại một ít ma túy nên H đã tự lấy và sử dụng bằng hình thức hít qua đường hô hấp. Việc H tự ý lấy ma túy để sử dụng M và H3 không biết nên không cấu thành tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[14] Ngày 22/09/2023 Nguyễn Văn H3 và Nguyễn Văn H2 cùng nhau góp tiền mua ma túy của Nguyễn Anh T để sử dụng, sau khi sử dụng xong ma túy H3 và H2 để mảnh giấy bạc còn có chất ma túy trên bàn sau đó Nguyễn Văn D1 và Nguyễn Văn H thấy trên giấy còn ít ma túy nên tự ý lấy mảnh giấy bạc có ma túy sử dụng, H3 và H2 vừa sử dụng ma túy xong nên không biết việc D1 và H lấy ma túy sử dụng do đó không cấu thành tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[15] Đối với hành vi Nguyễn Anh T mua ma túy về cất dấu và trao đổi mua bán ma túy trong nhà Nguyễn Văn H, Nguyễn Anh T không nói và không bàn bạc gì với Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H không biết việc Nguyễn Anh T bán ma túy trong nhà mình nên không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Văn H là đồng phạm với Nguyễn Anh T và về tội không tố giác tội phạm là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[16] Việc Nguyễn Văn H chứa chấp cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của H người trong gia đình H không biết nên không xem xét xử lý là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[17] Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, để xử lý như sau:

[17.1] Tịch thu tiêu hủy đối với là vật chứng cầm tàng trữ lưu hành và không có giá trị sử dụng gồm: 01 (một) mảnh giấy màu trắng; 02 (hai) mảnh giấy bạc bị đốt cháy; 01 (một) bật lửa gas màu xanh đã qua sử dụng; 02 (hai) mảnh giấy bạc bị đốt cháy; 02 mảnh giấy nhỏ hình vuông; 01 (một) bật lửa gas màu xanh đã qua sử dụng; 01 (một) phong bì màu trắng, được niêm phong kín, mặt trước ghi dòng chữ “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng K1, Công an tỉnh H, chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) phong bì màu trắng, được niêm phong kín, mặt trước ghi dòng chữ “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng K1, Công an tỉnh H, chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) cân điện tử màu đen nhãn hiệu POKET SCALE đã qua sử dụng; 08 (tám) bơm kim tiêm loại 03ml/cc, trong đó có 03 chiếc đã qua sử dụng; 01 (một) túi vải màu đen bên trong có: 02 chén sứ, 02 đoạn ống tre, 01

đoạn gỗ, 02 thanh kim loại nhỏ, một đầu nhọn nghi là dụng cụ sử dụng thuốc phiện; 10 (mười) mảnh giấy nhỏ hình chữ nhật nghi dùng để gói ma túy; 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “vỏ bao gói của Nguyễn Anh T”, mặt sau mép gấp phong bì có chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong và 03 dấu tròn đỏ của Phòng CSĐTTP về Ma túy, Công an tỉnh H (Phong bì đã được mở niêm phong theo biên bản mở niêm phong ngày 31/01/2024 tại Cơ quan Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang); 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “vỏ bao gói của Nguyễn Văn H”, mặt sau mép gấp phong bì có chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong và 03 dấu tròn đỏ của Phòng CSĐTTP về Ma túy, Công an tỉnh H (Phong bì đã được mở niêm phong theo biên bản mở niêm phong ngày 31/01/2024 tại Cơ quan Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang); 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “vỏ bao gói mẫu sau giám định”, mặt sau mép gấp phong bì có chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong và 02 dấu tròn đỏ của Phòng K1, Công an tỉnh H (Phong bì đã được mở niêm phong theo biên bản mở niêm phong ngày 31/01/2024 tại Cơ quan Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang).

[17.2] Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu sơn bạc - vàng, không có biển số, không có gương chiếu hậu, thân vỏ xe có nhiều vết xước, nứt, vỡ không rõ hình, xe cũ đã qua sử dụng.

[17.3] Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh - tím - đen được bọc bên ngoài một lớp ốp bằng nhựa dẻo màu đen, màn hình bị nứt vỡ, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H.

[17.4] Đối với số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng đang được bảo quản tại tài khoản tạm gửi của Chi cục Thi hành án dân sự mở tại Kho bạc nhà nước huyện Y, tỉnh Hà Giang. Trong đó có 1.080.000 (một triệu không trăm tám mươi nghìn) đồng là tiền T bán ma túy thu được do đó cần phải tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Còn lại số tiền 1.920.000 (một triệu chín trăm hai mươi nghìn) đồng là tiền bị cáo T lao động tích góp có được không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Anh T.

[18] Về án phí: Xét thấy bị cáo Nguyễn Anh T là người thuộc đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên toà bị cáo có đơn xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Anh T. Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[19] Đối với đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa cho các bị cáo **T** tại phiên tòa: Căn cứ nhân thân của bị cáo **T**, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận; không chấp nhận đề nghị mức hình phạt thấp hơn mức Kiểm sát viên đã đề nghị của những người bào chữa cho bị cáo **T** tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Anh T** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo **Nguyễn Anh T** 10 (mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 22/9/2023.

- Căn cứ điểm b, d khoản 2 Điều 256, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** 9 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 22/9/2023.

Quyết định tạm giam các bị cáo **Nguyễn Anh T** và **Nguyễn Văn H** với thời hạn là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mảnh giấy màu trắng; 02 (hai) mảnh giấy bạc bị đốt cháy; 01 (một) bật lửa gas màu xanh đã qua sử dụng. 02 (hai) mảnh giấy bạc bị đốt cháy; 02 mảnh giấy nhỏ hình vuông; 01 (một) bật lửa gas màu xanh đã qua sử dụng; 01 (một) phong bì màu trắng, được niêm phong kín, mặt trước ghi dòng chữ “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của **Phòng K1, Công an tỉnh H**, chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) phong bì màu trắng, được niêm phong kín, mặt trước ghi dòng chữ “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của **Phòng K1, Công an tỉnh H**, chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) cân điện tử màu đen nhãn hiệu POKET SCALE đã qua sử dụng; 08 (tám) bơm kim tiêm loại 03ml/cc, trong đó có 03 chiếc đã qua sử dụng; 01 (một) túi vải màu đen bên trong có: 02 chén sứ, 02 đoạn ống tre, 01 đoạn gỗ, 02 thanh kim loại nhỏ, một đầu nhọn nghi là dụng cụ sử dụng thuốc phiện; 10 (mười) mảnh giấy nhỏ hình chữ nhật nghi dùng để gói ma túy; 01 (một) phong bì

màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “vỏ bao gói của **Nguyễn Anh T**”, mặt sau mép gấp phong bì có chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong và 03 dấu tròn đỏ của Phòng CSĐTTP về Ma túy, **Công an tỉnh H** (Phong bì đã được mở niêm phong theo biên bản mở niêm phong ngày 31/01/2024 tại Cơ quan **Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang**); 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “vỏ bao gói của **Nguyễn Văn H**”, mặt sau mép gấp phong bì có chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong và 03 dấu tròn đỏ của Phòng CSĐTTP về Ma túy, **Công an tỉnh H** (Phong bì đã được mở niêm phong theo biên bản mở niêm phong ngày 31/01/2024 tại Cơ quan **Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang**); 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “vỏ bao gói mẫu sau giám định”, mặt sau mép gấp phong bì có chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong và 02 dấu tròn đỏ của **Phòng K1, Công an tỉnh H** (Phong bì đã được mở niêm phong theo biên bản mở niêm phong ngày 31/01/2024 tại Cơ quan **Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang**).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu sơn bạc - vàng, không có biển số, không có gương chiếu hậu, thân vỏ xe có nhiều vết xước, nứt, vỡ không rõ hình, xe cũ đã qua sử dụng; số tiền 1.080.000 (một triệu không trăm tám mươi nghìn) đồng đang tạm giữ của bị cáo **Nguyễn Anh T**.

- Trả lại cho bị cáo **Nguyễn Văn H** 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh - tím - đen được bọc bên ngoài một lớp ốp bằng nhựa dẻo màu đen, màn hình bị nứt vỡ.

- Trả lại cho bị cáo **Nguyễn Anh T** số tiền 1.920.000 (một triệu chín trăm hai mươi nghìn) đồng.

*(Tình trạng các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/01/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang** với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Hà Giang).*

4. Án phí hình sự: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo **Nguyễn Anh T**; bị cáo **Nguyễn Văn H** phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9

Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Hà Giang;
- VKS tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Phòng PC 10, PV 06 CATHG;
- VKS huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Cơ quan THA huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- UBND xã Mậu Duệ, Lũng Hồ huyện Y;
- Các bị cáo; Người BC;
- NLC;
- Lưu hsva, hstha, vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Đoàn Ngọc Vĩnh